

## KẾ HOẠCH

### Tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi trung học cơ sở cấp tỉnh năm học 2022-2023

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BGD&ĐT ngày 20/12/2019 của Bộ Trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) về việc Ban hành Quy định về Hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non; giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cơ sở giáo dục phổ thông; Quyết định số 327/QĐ-SGD&ĐT ngày 20/02/2022 của Giám đốc Sở GD&ĐT về việc thành lập Ban Chỉ đạo Hội thi giáo viên dạy giỏi trung học cơ sở (THCS) cấp tỉnh năm học 2022-2023 (Gọi tắt là: Ban chỉ đạo Hội thi); Công văn số 1544/SGD&ĐT-GDTrH ngày 31/8/2022 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn triển khai Hội thi giáo viên dạy giỏi THCS cấp tỉnh năm học 2022-2023.

Để triển khai tổ chức Hội thi, Ban Chỉ đạo Hội thi ban hành Kế hoạch như sau:

**1. Lịch thực hiện các nội dung của Hội thi:** theo Phụ lục 1 đính kèm Kế hoạch này.

#### 2. Địa điểm tổ chức thi

Tại một số trường THCS trên địa bàn thành phố Quảng Ngãi gồm các trường: Nguyễn Nghiêm, Trần Hưng Đạo, Trần Phú, Quảng Phú, Nghĩa Lộ, Chánh Lộ, Lê Hồng Phong, Nghĩa Chánh, Trương Quang Trọng.

#### 3. Tiêu chí đánh giá các nội dung thi

Tiêu chí đánh giá các nội dung thi theo Phụ lục 2 và Phụ lục 3 đính kèm Kế hoạch này.

#### 4. Yêu cầu khi tham gia Hội thi

##### 4.1. Đối với giáo viên dự thi

Giáo viên dự thi phải thực hiện đúng quy định các phần thi, vào phòng thi đúng thời gian, mặc trang phục công sở, lịch sự và các quy định khác của Hội thi. Khi phát hiện những sự cố bất thường trong Hội thi phải báo cho Ban Chỉ đạo hội thi để biết và xử lý kịp thời;

##### 4.2. Đối với các trường có đặt Điểm thi

Các trường THCS được chọn đặt Điểm thi của Hội thi, có trách nhiệm phối hợp với Ban Chỉ đạo, Tổ thư ký của Hội thi để chuẩn bị tốt các điều kiện phục vụ cho việc tổ chức các nội dung thi.

##### 4.3. Đối với các Phòng GD&ĐT có giáo viên dự thi

- Cử đại diện lãnh đạo của đơn vị tham dự các buổi khai mạc và tổng kết Hội thi theo thời gian quy định.

- Thông báo Kế hoạch của Hội thi đến tất cả giáo viên dự thi, tạo điều kiện thuận lợi để giáo viên tham dự Hội thi.

Yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng GDĐT (thực hiện);
- Trường THPT Vạn Tường;
- Trường THCS-THPT Phạm Kiệt;
- Trường THCS-THPT Phó Mục Gia;
- Trường Liên cấp TP GD QT IEC  
Quảng Ngãi;
- Lưu: VT, GDTrH.

**TM. BAN CHỈ ĐẠO  
TRƯỞNG BAN**

**GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
Nguyễn Ngọc Thái**

**Phụ lục 1****LỊCH THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG CỦA HỘI THI**

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SGDĐT ngày /02/2023 của Ban chỉ đạo  
Hội thi giáo viên dạy giỏi THCS cấp tỉnh năm học 2022-2023)

<b>TT</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Địa điểm</b>	<b>Thành phần</b>
1	<b>Từ ngày 22-28/02/2023</b>	Kiểm tra hồ sơ, điều kiện dự thi	Sở Giáo dục và Đào tạo	Tổ thư ký Hội thi
2	<b>Từ ngày 28/02/2023 đến ngày 02/3/2023</b>	Ban hành Quyết định Ban giám khảo Hội thi; chuẩn bị cơ sở vật chất, điều kiện để tổ chức thi	Sở Giáo dục và Đào tạo; các trường THCS có đặt Điểm thi	Ban Chỉ đạo, Thư ký Hội thi
3	<b>8h00 – 8h45 ngày 03/3/2023</b>	Khai mạc Hội thi	Hội trường Trường THPT Lê Trung Đình	- Ban Chỉ đạo Hội thi; - Giáo viên dự thi; - Đại diện lãnh đạo các đơn vị có giáo viên dự thi
4	<b>9h00 – 11h00 ngày 03/3/2023</b>	Bốc thăm phần thi tiết dạy trên lớp và phần thi trình bày biên pháp.	Hội trường Trường THPT Lê Trung Đình	- Chuyên viên phụ trách bộ môn; - Giáo viên dự thi
5	<b>14h00 – 16h00 ngày 03/3/2023</b>	Họp toàn thể Ban giám khảo	Hội trường Trường THPT Lê Trung Đình	- Đại diện Ban Chỉ đạo Hội thi; - Thường trực Ban giám khảo; - Tất cả giám khảo.
6	<b>- Từ ngày 06- 11/3/2023; - Từ ngày 13- 18/3/2023.</b>	Giáo viên thực hiện các nội dung thi	Tại các điểm trường có đặt Điểm thi theo môn	- Giáo viên dự thi; - Giám khảo theo môn; - Thư ký điểm thi.
7	<b>14h00 – 17h00 ngày 20/3/2023</b>	Họp trao đổi, rút kinh nghiệm	Trường THPT Lê Trung Đình (Phòng họp theo bộ môn)	- Chuyên viên phụ trách bộ môn; - Giám khảo theo môn; - Giáo viên dự thi.
8	<b>14h00 ngày 21/3/2023</b>	Tổng kết Hội thi	Hội trường Trường THPT Lê Trung Đình	- Ban Chỉ đạo Hội thi; - Đại diện lãnh đạo các đơn vị có giáo viên dự thi; - Ban giám khảo; - Giáo viên dự thi.

**Phụ lục 2**  
**TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ TIẾT DẠY TRÊN LỚP**

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SGDĐT ngày /02/2023 của Ban chỉ đạo  
Hội thi giáo viên dạy giỏi THCS cấp tỉnh năm học 2022-2023)

Nội dung	Tiêu chí	Mức độ đạt được			Điểm tối đa
		1	2	3	
<b>1. Kế hoạch và tài liệu dạy học</b>	1. Mức độ phù hợp của chuỗi hoạt động học với mục tiêu, nội dung và phương pháp dạy học được sử dụng.				1,5
	2. Mức độ rõ ràng của mục tiêu, nội dung, kỹ thuật tổ chức và sản phẩm cần đạt được của mỗi nhiệm vụ học tập.				1,5
	3. Mức độ phù hợp của thiết bị dạy học và học liệu được sử dụng để tổ chức các hoạt động học của học sinh.				1,5
	4. Mức độ hợp lý của phương án kiểm tra, đánh giá trong quá trình tổ chức hoạt động học của học sinh.				1,5
<b>2. Tổ chức hoạt động học cho học sinh</b>	5. Mức độ sinh động, hấp dẫn học sinh của phương pháp và hình thức chuyển giao nhiệm vụ học tập.				1,75
	6. Khả năng theo dõi, quan sát, phát hiện kịp thời những khó khăn của học sinh.				1,75
	7. Mức độ phù hợp, hiệu quả của các biện pháp hỗ trợ và khuyến khích học sinh hợp tác, giúp đỡ nhau khi thực hiện nhiệm vụ học tập.				1,75
	8. Mức độ hiệu quả hoạt động của giáo viên trong việc tổng hợp, phân tích, đánh giá kết quả hoạt động và quá trình thảo luận của học sinh.				1,75
<b>3. Hoạt động của học sinh</b>	9. Khả năng tiếp nhận và sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của tất cả học sinh trong lớp.				1,75
	10. Mức độ tích cực, chủ động, sáng tạo, hợp tác của học sinh trong việc thực hiện các nhiệm vụ học tập.				1,75
	11. Mức độ tham gia tích cực của học sinh trong trình bày, trao đổi, thảo luận về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập.				1,75
	12. Mức độ đúng đắn, chính xác, phù hợp của các kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh.				1,75
Xếp loại: .....	Tổng điểm: ..... (Điểm số ghi bằng chữ:.....)			20	

**Lưu ý:**

- Đối với nội dung 1: “Ở mỗi tiêu chí mức độ đạt được: (1) là 0,5 điểm; (2) là 1,0 điểm; (3) là 1,5 điểm; điểm tối đa là 1,5 điểm.”

- Đối với nội dung 2 và 3: “Ở mỗi tiêu chí mức độ đạt được: (1) là 0,75 điểm; (2) là 1,25 điểm; (3) là 1,75 điểm; điểm tối đa là 1,75 điểm.”

**- Xếp loại:**

Giỏi: Điểm tổng cộng đạt từ 17 đến 20 điểm, trong đó có ít nhất 4 tiêu chí (từ tiêu chí 5 - 12) đạt mức độ 3, các tiêu chí còn lại đạt từ mức độ 2 trở lên; Khá: Điểm tổng cộng đạt từ 13 điểm đến dưới 17 điểm, trong đó có không quá 4 tiêu chí đạt mức độ 1; Trung bình: Điểm tổng cộng đạt từ 10 điểm đến dưới 13 điểm; Chưa đạt yêu cầu: Các trường hợp còn lại.

- Trường hợp đủ điểm, nhưng không đủ các điều kiện xếp loại thì được xếp loại ở mức dưới liền kề.

**Phụ lục 3**  
**TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ PHẦN THI TRÌNH BÀY BIỆN PHÁP**

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SGDĐT ngày /02/2023 của Ban chỉ đạo  
Hội thi giáo viên dạy giỏi THCS cấp tỉnh năm học 2022-2023)

Nội dung	Tiêu chí	Đánh giá nhận xét	Mức độ đạt được			
			Chưa đạt (đánh dấu “x”)	Đạt		
				Điểm quy đổi (đánh dấu “x” vào ô tương ứng)		
1	1,5	2				
1. Lý do, căn cứ và nguyên tắc xây dựng biện pháp	1. Mức độ phù hợp của lý do xây dựng biện pháp.					
	2. Mức độ phù hợp với cơ sở lý luận, cơ sở thực tiễn để xây dựng biện pháp.					
	3. Mức độ phù hợp về các nguyên tắc xây dựng biện pháp.					
2. Nội dung biện pháp	4. Mức độ phù hợp với lĩnh vực giảng dạy ở cấp học.					
	5. Có tính mới, cấp thiết và phù hợp với thực trạng.					
	6. Đảm bảo tính khoa học, tính sư phạm.					
3. Hiệu quả sử dụng của biện pháp	7. Biện pháp được vận dụng vào thực tế để khắc phục những hạn chế và có khả năng nâng cao hiệu quả của công tác giảng dạy tại đơn vị.					
	8. Tính khả thi khi vận dụng biện pháp vào quá trình giảng dạy tại đơn vị.					
4. Phong cách trình bày	9. Văn phong trình bày rõ ràng, có sức thuyết phục, đảm bảo tác phong nhà giáo.					
	10. Trả lời câu hỏi phỏng vấn.					
Xếp loại (Đạt/ Chưa đạt): .....			Tổng điểm: .....			

**Lưu ý:** Kết quả trình bày được đánh giá Đạt khi: Tất cả 10 tiêu chí được đánh giá Đạt; hoặc tất cả các tiêu chí ở nội dung (1) được đánh giá Đạt và có không quá 1 tiêu chí được đánh giá Chưa đạt trong mỗi nội dung (2), (3) và (4). Các trường hợp còn lại được đánh giá Chưa đạt.